

ĐÓNG GÓP CỦA NGUYỄN AN NINH VỚI PHONG TRÀO YÊU NƯỚC VÀ CÁCH MẠNG Ở NAM KỲ TRONG NHỮNG NĂM 1922-1930

NGUYỄN VĂN GIA THỤY

Trường Đại học Vinh

Tóm tắt: Nguyễn An Ninh (1900-1943) là một trí thức Tây học yêu nước ở Nam Kỳ. Năm 18 tuổi (1918), ông sang Pháp học ngành Luật tại trường Đại học Sorbonne. Tại đây, ông đã được tiếp xúc với nền văn hóa Pháp và những giá trị tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời gặp gỡ, trao đổi với những người Việt Nam yêu nước ở Pháp như: Phan Chu Trinh, Nguyễn Ái Quốc, Phan Văn Trường,... Qua đó, tinh thần yêu nước trong ông thêm sâu sắc. Tháng 10-1922, ông trở về nước, sau đó tiếp tục qua lại nhiều lần giữa Việt Nam và Pháp. Dù ở Việt Nam hay ở Pháp, ông đều tích cực đấu tranh vì nền độc lập dân tộc của Việt Nam nên đã bị thực dân Pháp bắt tù nhiều lần. Ông mất năm 1943, tại nhà tù của thực dân Pháp ở Côn Đảo.

Bài viết làm rõ những đóng góp của Nguyễn An Ninh trong việc truyền bá những tư tưởng dân chủ tiến bộ bằng các hình thức làm báo, diễn thuyết, lập hội, góp phần thúc đẩy phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân Nam Kỳ trong những năm 1922-1930.

Từ khóa: Nguyễn An Ninh; Nam Kỳ; phong trào yêu nước và cách mạng; đầu thế kỷ XX

1. Truyền bá tư tưởng dân chủ tiến bộ, vận động cách tân văn hóa truyền thống

Từ năm 1922 đến năm 1930, Nguyễn An Ninh đã thổi một luồng gió mới vào đời sống chính trị ở Nam Kỳ, ông tích cực hoạt động tuyên truyền tư tưởng dân chủ mới, khởi xướng những hình thức đấu tranh, viết báo, diễn thuyết, lập hội,... kêu gọi thanh niên tranh đấu chống chính quyền thực dân xâm lược. Ông nhận thấy rằng, chỉ có hoạt động diễn thuyết, viết báo là hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp có hiệu quả nhất để giác ngộ quần chúng, tác động đến

đông đảo tầng lớp nhân dân. Vì vậy, sau thời gian du học ở Pháp, Nguyễn An Ninh trở về nước. Ngay sau khi về nước, ông đã thực hiện công khai truyền bá tư tưởng tự do, đòi dân sinh, dân chủ, công bằng xã hội thông qua hoạt động diễn thuyết tại Hội khuyến học Nam Kỳ với chủ đề: “*Chung đức nền học thức cho người An Nam*” (*Une Culture Pour Les Annamites*). Ông đã sử dụng tiếng Pháp - ngôn ngữ của kẻ thù để diễn thuyết trước công chúng với mong muốn toàn thể nhân dân hãy tin tưởng vào ông, một con người có thể đối thoại trực tiếp với thực dân Pháp

bằng chính ngôn ngữ Pháp. Trong phần mở đầu bài diễn thuyết, Nguyễn An Ninh cất nghĩa thế nào là “chung đúc học thức”. Từ việc “mở mang dân trí, rộng tư tưởng của dân, làm cho giống nòi tráng kiện, mau thoát ly cái ách nô lệ”¹, để có nhiều sự lựa chọn cho cuộc sống, “chớ chẳng nên học thành tài rồi về cứ giục giã theo đường sĩ hoạn” khiến cho “giống nòi phải đọa vào cái họa “tiêu diệt”². Nguyễn An Ninh đi đến nội dung cao hơn trong bài tuyên truyền “*Lý tưởng của thanh niên An Nam*” (*L'idéal de la Jeunesse Annamite*) là “cần xây dựng cho nhân dân Việt Nam một nền văn hóa”. Nội dung cơ bản trong bài tuyên truyền, Nguyễn An Ninh kịch liệt công kích chế độ cai trị và các chính sách phản động của chính quyền thực dân, tố cáo thực dân Pháp bóc lột đến tận xương tủy nhân dân Đông Dương, “ngăn trở cuộc sống vuron lên, diệt nguồn nghị lực nơi người khác. Vì vậy, ông đã quyết định “Mở cuộc tiến công vào chính quyền thực dân từ địa hạt văn hóa tư tưởng”³ công khai xuất bản báo *La Cloche fêlée* (LCF- Tiếng Chuông rè) tại Sài Gòn.

Với phương châm viết báo cho những người có học, diễn thuyết cho những người ít học, Nguyễn An Ninh đã công khai truyền bá những tư tưởng tự do, đòi quyền dân sinh, dân chủ, công bằng xã hội, tuyên truyền chủ nghĩa Mác, kêu gọi lòng yêu nước, vận động cách tân văn hóa truyền thống, bồi đắp lý tưởng mới cho thanh niên. Trường thành từ hai nền giáo dục mới, giáo dục “bị cai trị” (giáo dục Pháp - Việt) và giáo dục “cai trị” (giáo dục Pháp), Nguyễn An Ninh đã lĩnh hội được bản chất tư tưởng nhân văn của Pháp. Trên nền tảng truyền thống nhân văn Việt Nam, Nguyễn An Ninh đòi thực hiện các yêu cầu nhân bản vốn có nhất, đó là quyền sống, quyền làm người, quyền độc lập tự do, từng bước tiến tới xóa bỏ chế độ thực dân. Để có được tự do, cần sự nỗ lực tự thân từ những cá nhân tập hợp thành

nguồn lực của cả dân tộc: “tự do phải tự giành lấy, chứ tự do không ai ban cho”⁴. Đội ngũ thanh niên trí thức có trình độ cao, tư tưởng tiên bộ là những nhân tố quan trọng để khơi dậy nguồn sinh lực giúp dân tộc giải phóng khỏi kiếp nô lệ: “Cái kiến thức mà nước Pháp đã cho chúng tôi thay vì làm chúng tôi xa rời, thì lại làm chúng tôi trở về với nòi giống của chúng tôi”⁵.

Trong số báo đầu tiên *La Cloche Fêlée* (ra ngày 10-12-1923), Nguyễn An Ninh đã thôi thúc, giục giã đồng bào xuống đường hành động vì dân chủ, ông viết: “...Các bạn muốn có chỗ đứng dưới mặt trời, muốn có phần sống thoải mái giữa nhân loại. Các bạn muốn sống và các bạn biết rằng sống là hành động. Các bạn muốn xã hội mà các bạn là thành viên phải năng động như các xã hội khác để có được sự thoải mái mà các xã hội này đang hưởng. Hơn thế nữa, các bạn muốn có tự do. Nhất là các bạn muốn có sự công bằng”⁶.

Công khai đăng cùng lúc hai bản Tuyên ngôn, *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* của Pháp, và *Tuyên ngôn Đảng Cộng sản* của Mác-Ăngghen trên nhiều số của báo *La Cloche Fêlée*, một mặt, Nguyễn An Ninh tuyên truyền tư tưởng dân chủ tiên bộ của nhân loại, mặt khác, giúp giới thanh niên trí thức Việt Nam nghiên cứu, có những đối chiếu giá trị thực của hai bản tuyên ngôn và đưa ra gọi mở đầy thiết thực cho thế hệ thanh niên trí thức yêu nước bấy giờ, rằng: “chúng ta phải đương đầu bằng một cuộc chống đối thụ động, nhưng phải ngẩng cao đầu để chứng tỏ rằng chúng ta có nhận thức đầy đủ về giá trị con người”⁷. Thực hiện tư tưởng nhân văn tư bản chủ nghĩa - tự do, bình đẳng, bác ái, từng bước thực hiện lý tưởng nhân văn cộng sản chủ nghĩa, những yêu cầu nhân văn nhân bản đã được Nguyễn An Ninh nâng lên tầm cao thực thụ: “Giải phóng giống nòi! Phải trở thành phương châm hành động chung, hướng

mọi bộ óc thông minh, các tâm hồn cao thượng của chúng ta”⁸. Tinh thần văn ở đây không còn bị giới hạn trong khuôn khổ giải quyết vấn đề vị trí của con người, tách con người khỏi kiếp nô lệ kìm kẹp, mà là giải quyết vấn đề xây dựng vị thế con người trong xã hội mới, đưa con người về đúng vị trí của mình, phát huy mọi tiềm năng của con người để xây dựng một cuộc sống mới, nền văn hóa mới.

Xem xã hội, văn hóa, tri thức là những vấn đề thiết yếu cần giải quyết đầu tiên để tạo nền móng tiến tới giải quyết những vấn đề chính trị, Nguyễn An Ninh đã cải tạo và phát triển chủ thuyết của Phan Châu Trinh: Tiếp thu khoa học kỹ thuật phương tây, xây dựng một tầng lớp tinh hoa tách ra khỏi Hán học, đưa dân chủ vào chính trị và xã hội. Đồng quan điểm với những nhà dân chủ đầu tiên của Việt Nam giai đoạn cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, ông coi văn hóa là địa hạt của sự khai phóng dân tộc, bởi dân tộc nào bị thống trị bởi nền văn hóa ngoại bang thì không thể có độc lập thực sự. Vượt lên những nhà khoa

băng tiến bộ, Nguyễn An Ninh xem văn hóa là quốc hồn, quốc túy của mỗi dân tộc, và thanh niên trí thức phải đảm đương trọng trách chấn hưng đất nước. Kêu gọi quốc dân đồng bào xây dựng một nền văn hóa cao rộng, độc lập để khai dân trí: “Một dân tộc muốn sống, muốn độc lập, muốn rạng danh trong nhân loại, cần phải có nền văn hóa của riêng mình”⁹.

Để giải quyết sự xung đột giữa cái cũ và cái mới, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và tiếp thu

văn hóa tiến bộ của phương Tây để xây dựng nền văn hóa Việt Nam hội nhập, độc lập, để xây dựng tương lai cho đất nước, đào tạo ra thế hệ những người có trí tuệ, biết sáng tạo, biết giá trị đích thực của giống nòi, có tâm hồn để làm sống lại tinh thần của dân tộc, Nguyễn An Ninh đã thực hiện xây dựng nền văn hóa theo tinh thần dân tộc phải dựa trên nền tảng tinh thần vững chắc là truyền thống yêu nước hàng ngàn năm, đó là sự kết hợp hài hòa giữa nền hiền triết cổ xưa với kiến thức thực dụng của thời hiện đại. Ông cho rằng, tư tưởng Khổng giáo không còn đáp ứng được những yêu cầu về

nhận thức và sự phát triển mới của xã hội Việt Nam, song giá trị nhân văn của đạo Khổng là “có thể nâng đỡ con người lên một quan niệm quảng đại và nhân từ về đời sống”¹⁰.

Mang tư duy mới song hành cùng thời đại, nền văn hóa độc lập được Nguyễn An Ninh xây dựng không đi theo xu hướng bài ngoại cực đoan, “trọng Đông, khinh Tây”, mà cho rằng, trước khi tiếp xúc với văn hóa Âu châu phải “hiểu thấu đáo văn hóa Trung Hoa” và,

“qua con đường văn hóa châu Âu để hiểu sâu sắc văn hóa Viễn Đông”. Vì vậy, Nguyễn An Ninh phê phán chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi: “Chủ nghĩa yêu nước với trọng tâm là bài ngoại, chủ nghĩa yêu nước mà kêu gọi báo thù... Chủ nghĩa yêu nước mù quáng do cảm tính đó thật tình không có gì đáng khen ngợi cả, mà nó chỉ dẫn đến sự tê liệt và tiêu diệt giống nòi”¹¹. Nhận thức sâu sắc và đúng đắn về chủ nghĩa quốc gia và quốc tế, Nguyễn An Ninh đã đi đúng xu hướng phát

Với vốn kiến thức rộng, bầu nhiệt huyết yêu nước cách mạng căng trản, cùng với sự nhạy cảm chính trị, luôn tiếp cận theo lối mới, tiến bộ, Nguyễn An Ninh đã góp phần thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh của nhân dân Nam Kỳ trong những năm 20 thế kỷ XX. Trong đó, tổ chức Thanh niên Cao vọng do ông lập ra đã thu hút đông đảo thanh niên các tỉnh Nam Kỳ tham gia. Đến năm 1928, số lượng thành viên của tổ chức này có hơn 7.000 người, trong đó riêng làng Tân Thới Nhất, Bà Điểm - Gia Định có khoảng 200 người.

triển hội nhập của thế giới, giao lưu, học hỏi các giá trị văn hoá ở bên ngoài, xây dựng cơ sở văn hóa truyền thống và tiếp thu những giá trị văn hóa ngoại lai: “đưa vào đất nước sức mạnh, sự minh triết và tinh cách cao quý của nước Pháp”, Những tâm huyết đáng tự hào của Nguyễn An Ninh về nền văn hóa dân tộc đã cho thế hệ hậu sinh cảm nhận “giống nòi, đất nước là văn hóa - tâm hồn của dân tộc”¹².

Hoạt động của Nguyễn An Ninh thực sự đã mở ra hướng đi mới, nhận thức mới cho thanh niên và trở thành một trào lưu mạnh mẽ lan tràn khắp Nam Kỳ trong giữa những năm 20 của thế kỷ XX. Họ đã tích cực tham gia cổ vũ cho các buổi diễn thuyết của Nguyễn An Ninh, tích cực dùng cảm vận dụng các hình thức cổ động mới trong cuộc đấu đầu không khoan nhượng với kẻ thù xâm lược. Là nhân chứng trực tiếp chứng kiến cuộc diễn thuyết của Nguyễn An Ninh, giáo sư Trần Văn Giàu đã thuật lại cảm xúc của mình về cuộc diễn thuyết tối ngày 15-10-1923: Những ngày chập chững vào con đường cách mạng ở tuổi 14-15, tâm trí tôi lúc ấy như một tờ giấy trắng mà người đầu tiên viết lên đó những dòng chữ về yêu nước, về lý tưởng, về hoài bão, không ai khác hơn là Nguyễn An Ninh¹³. Trong các *Báo cáo của Sở An ninh Nam Kỳ* hằng quý, hằng năm cho biết, trong những chuyến đi đến các tỉnh, “bất cứ dừng lại ở đâu, Nguyễn An Ninh cũng tổ chức hội họp, diễn thuyết, chỉ cho người An Nam thấy được sự bóc lột của chính quyền thuộc địa, nêu lên nỗi khổ nhục của người An Nam, kêu gọi người nghe chống lại chính quyền và không trả thuế”¹⁴. Chính quyền thực dân cũng nhận xét: “Nguyễn An Ninh là người chủ mưu gây nên những vụ lộn xộn... Nguyễn An Ninh được xem là người sáng chói trong lòng dân chúng vùng Hóc Môn (Gia Định), thanh niên trong các trường xem ông ta như là người duy nhất có khả

năng đánh bại chính quyền và ngưỡng mộ ông ta như một vị anh hùng”¹⁵.

Với vốn kiến thức rộng, bầu nhiệt huyết yêu nước cách mạng căng tràn, cùng với sự nhạy cảm chính trị, luôn tiếp cận theo lối mới, tiến bộ, Nguyễn An Ninh đã góp phần thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh của nhân dân Nam Kỳ trong những năm 20 thế kỷ XX.

2. Thành lập tổ chức yêu nước, góp phần hình thành lớp người cộng sản ở Nam Kỳ

Qua các hoạt động tuyên truyền tinh thần yêu nước, Nguyễn An Ninh thấy rằng cần phải xây dựng một tổ chức của quần chúng nhân dân “bởi vì tuyên truyền nâng cao hiểu biết cho quần chúng rồi mà không tổ chức họ lại để giác ngộ hướng dẫn họ hành động, thì công dã tràng mà thôi”¹⁶. Cuối năm 1924, đầu năm 1925, Nguyễn An Ninh bắt đầu gây dựng cơ sở cho tổ chức quần chúng yêu nước tại một số vùng: Cù Chi, Bà Điểm (Hóc Môn), Đức Hòa, Đức Huệ (Long An) với những tên gọi: “Thanh niên Cao vọng Đảng” hay “Hội kín Nguyễn An Ninh”.

Mục đích của tổ chức này là để tập hợp những trí thức yêu nước làm nòng cốt cho việc tuyên truyền về tư tưởng nhân văn trong văn hóa Pháp, để chủ nghĩa Mác đến với đông đảo nhân dân lao động nhằm giác ngộ họ. Nguyễn An Ninh đã từng bộc bạch với bà Trương Thị Sáu vợ ông, rằng: Tổ chức Thanh niên cao vọng này không phải đảng phái gì đâu, chỉ là tổ chức quần chúng mình tập hợp lại rồi chỉ dẫn cho anh em biết và làm. Khi nào cách mạng cần thì có sẵn quần chúng, mà quần chúng này mình đã chọn lọc rồi. Trước đây báo chí đã đánh thức lòng yêu nước của họ, bây giờ phải tổ chức họ lại chứ nếu không thì quần chúng giác ngộ mà không có người để hướng dẫn họ làm thì uổng công sức mình bấy lâu. Số quần chúng này rồi sẽ giới thiệu cho đảng cộng sản. Vì

vậy mà tổ chức này chỉ đến cụm thoi, không có cấp tỉnh, không có cấp trung ương¹⁷.

Tổ chức của Nguyễn An Ninh tuy chưa chặt chẽ như một đảng chính trị, nhưng có ảnh hưởng tích cực đến phong trào yêu nước ở Nam Kỳ. Sau này, tại Hội nghị thành lập Đảng (1930), Nguyễn Ái Quốc đã nêu rõ: “Đảng chỉ định một đồng chí chịu trách nhiệm họp đại biểu tất cả các đảng phái như Tân Việt, Thanh Niên, Quốc dân đảng, Đảng Nguyễn An Ninh, v.v.. để thành lập mặt trận phản đế mà về sau cá nhân hoặc tổ chức đều có thể gia nhập”¹⁸.

Tuy bị chính quyền thực dân theo dõi, khủng bố gắt gao hoạt động của Thanh niên Cao vọng, nhưng đến năm 1928, số lượng thành viên của tổ chức đã lên đến trên 7.000 người, trong đó riêng làng Tân Thới Nhất, Bà Điểm - Gia Định có khoảng 200 người¹⁹. Toàn quyền Đông Dương Pierre Pasquier cũng đã cho rằng: Nguyễn An Ninh đã bắt tay vào hoạt động nổi loạn dưới hình thức mới, bằng cách đi xe đạp đến các tỉnh Gia Định và Chợ Lớn, đặc biệt vùng Hóc Môn, gần nơi ở của ông ta (Phú Nhuận-Gia Định), nơi dân chúng nổi tiếng về sự bạo loạn và chống đối. Nguyễn An Ninh đã thành lập nhiều chi bộ thật sự, thường xuyên đóng góp cho Đảng... Nguyễn An Ninh bí mật tổ chức trạm liên lạc với các cơ sở miền Tây Nam Kỳ... Ông đi đến đâu, nhân dân địa phương ra tổ chức đón mừng ông, tập hợp lại nghe ông diễn thuyết²⁰. Tập hồ sơ báo cáo của chính quyền cấp tỉnh, quận, của Cảnh sát trưởng gửi cho chính quyền cấp trên cũng viết: Sau khi Nguyễn An Ninh được trả tự do, đã cùng với Phan Văn Hùm và một thành viên chủ chốt trong Thanh niên Cao vọng đảng đã đến nhiều địa phương ở Trảng Bàng, Đức Hòa, Tân An,... để tổ chức hội họp, diễn thuyết kêu gọi dân chúng từ chối nộp thuế cho chính phủ và gia nhập tổ chức quần chúng của Nguyễn An Ninh²¹.

Chính quyền thực dân xem tổ chức của Nguyễn An Ninh như một đảng chính trị theo xu hướng cộng sản: “không thể được xem như là các tổ chức quốc dân thuần túy. Ngoài các bằng chứng, chứng minh xu hướng cộng sản của các đảng này, thì tổ chức của nó - dựa trên cơ cấu chi bộ, điều lệ và chương trình hành động của nó cho thấy rằng, các hội kín này đều mô phỏng các nguyên tắc của Quốc tế cộng sản và nếu có vấn đề về chủ nghĩa dân tộc trong tổ chức của nó, thì chúng ta thấy, đó là việc áp dụng nghiêm túc quy tắc của Quốc tế cộng sản, đòi hỏi khai thác tình cảm chủ nghĩa dân tộc, nhằm tập hợp các yếu tố cần thiết cho việc tổ chức một chính quyền cộng sản tương lai, trong một kỷ luật hạn hẹp và có thứ bậc”²². Đây là lí do giải thích tại sao trong tài liệu của Sở mật thám Nam Kỳ, Thanh niên Cao vọng được gọi là “Đảng Thanh niên Cộng sản của Nguyễn An Ninh”²³.

Qua hoạt động của Thanh niên Cao vọng, Nguyễn An Ninh đã tập hợp được một lực lượng đông đảo quần chúng có tư tưởng chống Pháp rõ rệt, nhưng do chưa có cương lĩnh chính trị rõ ràng nên tổ chức chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền, khơi dậy lòng yêu nước trong nhân dân. Trước sự khủng bố gắt gao của chính quyền thực dân, cuối năm 1928, Nguyễn An Ninh cùng nhiều người chủ chốt của Thanh niên Cao vọng đã bị thực dân Pháp bắt giam và bị kết án trong “Vụ án Hội kín Nguyễn An Ninh”. Từ đây, Thanh niên Cao vọng rơi vào khủng hoảng. Trước khi chấm dứt hoạt động, Nguyễn An Ninh đã hoàn thành mục tiêu lập Hội của mình. Thông qua Châu Văn Liêm, Nguyễn An Ninh đã giới thiệu những thành viên ưu tú của Thanh niên Cao vọng cho An Nam Cộng sản Đảng, lực lượng nòng cốt của Thanh niên Cao vọng đã được Châu Văn Liêm tuyển chọn, trong đó có hai anh em Võ Văn Tần, Võ Văn Ngân, hai anh em thầy giáo Nguyễn Văn Tiếp, Nguyễn Văn Nhâm, bà tư Nguyễn

Thị Thiêm... Nhiều người trong số họ về sau trở thành những đảng viên ưu tú của Đảng như Võ Văn Tần, Võ Văn Ngân, Võ Thành Công, Phan Văn Đồi...²⁴.

Công khai làm báo đối lập với chính quyền thực dân và diễn thuyết trước đông đảo quần chúng, Nguyễn An Ninh đã thổi một luồng gió mới vào đời sống chính trị ở Nam Kỳ, tạo hiệu ứng dư luận xã hội tích cực, lan tỏa tới các tầng lớp nhân dân, phù hợp với bối cảnh và nhiệm vụ lịch sử của dân tộc Việt Nam trong những năm 20 thế kỷ XX. Linh hoạt, không giáo điều, Nguyễn An Ninh đã chủ động tiếp thu và truyền bá những tư tưởng tiên bộ của nhân loại đến đông đảo nhân dân Nam Kỳ một cách sáng tạo, phù hợp thực tiễn. Ông cũng đã lập ra được tổ chức hội với đông đảo hội viên, trong số đó có những người về sau đã gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đánh giá về Nguyễn An Ninh trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã viết: “Nguyễn An Ninh là một nhà yêu nước, một chiến sĩ cách mạng kiên cường, kiên quyết đấu tranh vì Tổ quốc và dân tộc, cho đến hơi thở cuối cùng. Nguyễn An Ninh có tầm vóc một nhà lãnh đạo một cuộc cách mạng cho nên chúng ta phải ghi nhớ những cống hiến quan trọng của một nhân vật có tầm vóc lịch sử”²⁵.

1, 2, 5, 8, 9, 10, 11. Nguyễn An Tịnh: *Nguyễn An Ninh (tuyển chọn các tác phẩm)*, Nxb Trẻ, Tp Hồ Chí Minh, 1996, tr. 76, 75, 36, 164, 86, 81, 81

3. Phạm Xanh: “Nguyễn An Ninh-Người khơi dòng báo chí đối lập Việt Nam dưới thời thuộc Pháp”, *Tạp chí Xưa & Nay*, số 144, (năm 2003), tr. 12

4. Nhiều tác giả: *Nguyễn An Ninh*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 1998

6, 7, 16, 19, 23. Mai Quốc Liên - Nguyễn Sơn: *Nguyễn An Ninh tác phẩm*, Nxb Văn học, H, 2009, tr.139, 415, 146, 36, 37

12. Dương Đình Thảo: “Bước đầu tiếp cận cái đẹp Nguyễn An Ninh”, *Bán nguyệt san Xưa & Nay*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 2001, tr. 38

13. *Trần Văn Giàu Tổng tập*, Nxb Khoa học Xã hội, H, 2006

14, 15. Rapport annuel du 1-7-1926 au 1-7-1927 du Service de la Sureté en Cochinchine. Hs số 17139, phòng Phủ Thống đốc Nam kỳ, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II

17. Nguyễn Thị Minh: *Nguyễn An Ninh “Tôi chỉ làm con gió thổi”*, Nxb Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, 2005, tr. 161-162

18. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T.3, tr. 10

20. Note du 23-10-1929 de la Direction de la Police et de la Sureté générale sur les associations antifrancaises en Indochine et la propagande communiste. Hs số 65435, phòng Phủ Toàn quyền Đông Dương, Lưu trữ Quốc gia Hải ngoại (ANOM) - Pháp

21. [1] Rapport du Délégué administratif de Duc Hoa du 8-4-1927 sur l'activité de Nguyen An Ninh à Duc Hoa. Hs số 17625, phòng Phủ Thống đốc Nam kỳ, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. [2] Rapport de l'agent de Vuong Thiem du 7-1-1929 sur les activités de Nguyen An Ninh à Tân An. Hs số 17625, phòng Phủ Thống đốc Nam kỳ, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. [3] Note postale No.9C du 4-3-1927 de l'Administrateur de Tayninh au Gouverneur de la Cochinchine au sujet de l'arrivée de Nguyen An Ninh à Trang Bang. Hs số 17625, phòng Thống đốc Nam Kỳ - Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II

22. Các tổ chức chống Pháp ở Đông Dương và tuyên truyền của cộng sản, ngày 23-10-1929, 65433.GGI, bản số 3, tờ 16

24. Trung tâm nghiên cứu quốc học: *Nguyễn An Ninh qua hồi ức của những người thân*, Nxb Văn học, H, 2009, tr. 440

25. Dẫn theo: Mai Quốc Liên, Nguyễn Sơn: *Nguyễn An Ninh tác phẩm*, Nxb Văn học, H, 2009, tr. 23.